

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 571/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 12 tháng 3 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 18 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Kết luận số 127-KL/TW ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị;

Căn cứ Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành;

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Chỉ đạo thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp (sau đây gọi tắt là Ban Chỉ đạo) gồm các thành viên sau đây:

1. Trưởng ban: Phó Thủ tướng Thường trực Chính phủ Nguyễn Hòa Bình.

2. Các Phó Trưởng Ban:

- Bộ trưởng Bộ Nội vụ Phạm Thị Thanh Trà, Phó Trưởng ban thường trực;

- Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ Trần Văn Sơn.

3. Các Ủy viên:

- Bộ trưởng Bộ Tư pháp;

- Bộ trưởng Bộ Tài chính;

- Bộ trưởng Bộ Xây dựng;
- Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ;
- Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo;
- Bộ trưởng Bộ Y tế;
- Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo;
- Đại diện lãnh đạo Bộ Quốc phòng;
- Đại diện lãnh đạo Bộ Công an;
- Đại diện lãnh đạo Bộ Ngoại giao;
- Đại diện lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao;
- Đại diện lãnh đạo Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Đại diện lãnh đạo Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Đại diện lãnh đạo Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội;
- Thứ trưởng Bộ Nội vụ Trương Hải Long.

Điều 2. Chức năng của Ban Chỉ đạo

Ban Chỉ đạo là tổ chức phối hợp liên ngành có chức năng giúp Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo, phối hợp giải quyết các vấn đề quan trọng, liên ngành trong việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Điều 3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Chỉ đạo

1. Nghiên cứu, đề xuất với Thủ tướng Chính phủ phương hướng, giải pháp để giải quyết những vấn đề quan trọng, liên ngành trong việc thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

2. Giúp Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, đôn đốc các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trong quá trình tổ chức thực hiện, bảo đảm theo đúng quy định của Trung ương, Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Chính phủ.

3. Nhiệm vụ cụ thể của thành viên Ban Chỉ đạo

a) Bộ trưởng Bộ Nội vụ

- Tham mưu, trình Chính phủ đề trình Quốc hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025; Luật sửa đổi, bổ sung Luật Cán bộ, Công chức.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 5 năm 2025.

- Tham mưu, trình Chính phủ đề trình Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết về sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính (ĐVHC) các cấp.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 10 tháng 4 năm 2025.

- Hướng dẫn việc lập hồ sơ đề nghị xét công nhận Vùng an toàn khu, Xã an toàn khu, Xã đảo; rà soát, công nhận là ĐVHC thuộc diện nghèo, đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang, ven biển và hải đảo; rà soát, điều chỉnh các chính sách thuộc lĩnh vực lao động - xã hội và chính sách đối với người có công tại ĐVHC thực hiện sắp xếp.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 4 năm 2025.

- Thực hiện nhiệm vụ cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo theo quy định tại Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo; tham mưu tổ chức các cuộc họp, các hoạt động khác của Ban Chỉ đạo và Trưởng Ban Chỉ đạo.

- Chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương có liên quan trong việc đôn đốc xây dựng đề án của các địa phương; tổ chức thẩm định liên ngành; trình Chính phủ đề trình Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội hồ sơ đề án sắp xếp ĐVHC các cấp của địa phương, bảo đảm tiến độ và chất lượng theo quy định.

- Hướng dẫn việc quản lý công tác văn thư, lưu trữ khi sắp xếp, sáp nhập ĐVHC cấp tỉnh và tổ chức lại ĐVHC cấp xã.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 4 năm 2025.

b) Bộ trưởng Bộ Tư pháp

- Tham mưu, trình Chính phủ đề trình Quốc hội ban hành Luật sửa đổi, bổ sung Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; trình Quốc hội ban hành Nghị quyết xử lý một số vấn đề liên quan đến chuyển tiếp thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của chính quyền địa phương khi sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC các cấp và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 5 năm 2025.

- Ban hành văn bản hướng dẫn xử lý vấn đề phát sinh thuộc lĩnh vực hộ tịch, đăng ký biện pháp bảo đảm khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC các cấp.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 4 năm 2025.

c) Lãnh đạo Bộ Quốc phòng

Ban hành hướng dẫn rà soát, xác định ĐVHC thuộc khu vực biên giới, trọng điểm về quốc phòng; xây dựng khu vực phòng thủ quân sự khi tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp; tổ chức xây dựng lực lượng dân quân tự vệ tại các ĐVHC thực hiện sắp xếp, tổ chức lại.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 4 năm 2025.

d) Lãnh đạo Bộ Công an

Ban hành hướng dẫn thu hồi con dấu cũ, khắc con dấu, thay đổi địa chỉ cư trú của công dân do thay đổi địa giới và tên gọi của ĐVHC với hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, căn cước công dân và định danh điện tử; việc rà soát, cung cấp số liệu về nhân khẩu thực tế tại ĐVHC các cấp và hướng dẫn tháo gỡ vướng mắc trong lĩnh vực lý lịch tư pháp.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 4 năm 2025.

đ) Bộ trưởng Bộ Tài chính

- Ban hành hướng dẫn việc thực hiện nguồn vốn đầu tư công và việc điều chỉnh kế hoạch vốn đầu tư công giai đoạn 2026 - 2030; việc xác định ưu đãi đầu tư; thủ tục điều chỉnh dự án đầu tư trong trường hợp thay đổi địa giới hành chính; thay đổi thông tin giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, giấy phép kinh doanh của cá nhân, tổ chức.

- Ban hành hướng dẫn công tác lập dự toán, định mức chi; quản lý, sử dụng, quyết toán kinh phí; việc miễn phí, lệ phí khi thực hiện chuyển đổi các loại giấy tờ có liên quan của các cá nhân, tổ chức, doanh nghiệp; xử lý trụ sở, tài sản làm việc tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức ở ĐVHC thực hiện sắp xếp, tổ chức lại.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 4 năm 2025.

e) Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường

- Ban hành hướng dẫn việc rà soát, bổ sung, điều chỉnh các vấn đề liên quan đến xây dựng nông thôn mới và các chính sách theo Chương trình mục tiêu quốc gia nông thôn mới, các dự án, tiểu dự án, hoạt động thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững của các ĐVHC thực hiện sắp xếp, tổ chức lại.

- Ban hành hướng dẫn chỉnh lý hồ sơ địa chính, giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất và cơ sở dữ liệu đất đai; cung cấp số liệu diện tích tự nhiên của các ĐVHC thực hiện sắp xếp, tổ chức lại.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 4 năm 2025.

g) Bộ trưởng Bộ Xây dựng

Ban hành hướng dẫn rà soát quy hoạch đô thị và đánh giá chất lượng đô thị của các ĐVHC thực hiện sắp xếp, tổ chức lại.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 4 năm 2025.

h) Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Ban hành hướng dẫn rà soát, điều chỉnh và xác định ĐVHC có di tích được công nhận, xếp hạng là di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới, di sản lịch sử quốc gia đặc biệt của các ĐVHC thực hiện sắp xếp, tổ chức lại.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 4 năm 2025.

i) Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ

Ban hành hướng dẫn về chính quyền điện tử, chính quyền số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số; về xây dựng hệ thống dữ liệu kết nối, liên thông giữa chính quyền địa phương cấp cơ sở (cấp xã), cấp tỉnh và liên thông với trung ương.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 4 năm 2025.

k) Bộ trưởng Bộ Dân tộc và Tôn giáo

- Ban hành hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách của Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại các ĐVHC thực hiện sắp xếp, tổ chức lại.

- Ban hành hướng dẫn thực hiện chế độ, chính sách đối với ĐVHC cấp xã, thôn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; thủ tục rà soát, xác định xã khu vực III, II, I, thôn đặc biệt khó khăn thuộc vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi tại các ĐVHC thực hiện sắp xếp, tổ chức lại.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 4 năm 2025.

l) Bộ trưởng Bộ Y tế

Ban hành hướng dẫn về sắp xếp, tổ chức cơ sở y tế tại các ĐVHC thực hiện sắp xếp, tổ chức lại.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 4 năm 2025.

m) Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

Ban hành hướng dẫn bảo đảm duy trì, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các cơ sở giáo dục, đào tạo công lập tại các ĐVHC thực hiện sắp xếp, tổ chức lại.

Thời hạn hoàn thành: Trước ngày 15 tháng 4 năm 2025.

n) Thành viên Ban Chỉ đạo là đại diện lãnh đạo Tòa án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao, Ủy ban trung ương Mặt trận tổ quốc Việt Nam, Ủy ban Pháp luật và Tư pháp của Quốc hội trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình, chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan hướng dẫn giải quyết các vấn đề phát sinh khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại ĐVHC các cấp và tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

o) Các bộ, ngành liên quan theo chức năng, nhiệm vụ Chính phủ giao chịu trách nhiệm xem xét, giải quyết theo thẩm quyền khó khăn, vướng mắc và theo đề xuất, kiến nghị của các địa phương; trường hợp vượt quá thẩm quyền thì báo cáo Trưởng ban Chỉ đạo, Thủ tướng Chính phủ, Chính phủ xem xét.

Điều 4. Tổ chức hoạt động của Ban Chỉ đạo

1. Trưởng Ban Chỉ đạo có quyền hạn, trách nhiệm theo quy định tại khoản 2 Điều 16 Quyết định số 23/2023/QĐ-TTg ngày 18 tháng 9 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành. Trưởng Ban Chỉ đạo sử dụng con dấu của Thủ tướng Chính phủ; Phó Trưởng Ban và các thành viên Ban Chỉ đạo được sử dụng con dấu của bộ, ngành nơi công tác khi ký ban hành các văn bản của Ban Chỉ đạo.

2. Bộ Nội vụ là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo, giúp Trưởng ban trong việc xây dựng kế hoạch, chương trình công tác của Ban Chỉ đạo; xây dựng Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo trình Trưởng ban ký ban hành.

Bộ Nội vụ sử dụng bộ máy của mình để thực hiện nhiệm vụ giúp việc cho Ban Chỉ đạo, hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm, bảo đảm các điều kiện hoạt động của Ban Chỉ đạo; tổng hợp, báo cáo các hoạt động chung của Ban Chỉ đạo và thực hiện một số nhiệm vụ khác do Trưởng ban giao.

3. Các cơ quan có thành viên tham gia Ban Chỉ đạo sử dụng bộ máy hiện có của mình để thực hiện nhiệm vụ giúp việc cho Ban Chỉ đạo, hoạt động theo chế độ kiêm nhiệm.

Điều 5. Kinh phí hoạt động

Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo do ngân sách nhà nước bảo đảm và được bố trí trong kinh phí hoạt động thường xuyên của Bộ Nội vụ.

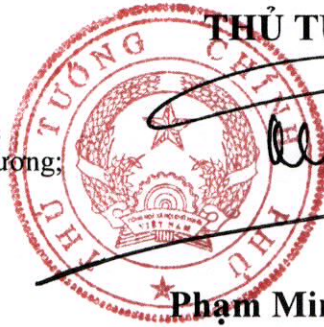
Điều 6. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.
2. Ban Chỉ đạo tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.
3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các thành viên quy định tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán nhà nước;
- Ủy ban trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- Các thành viên Ban Chỉ đạo;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc, Công báo;
- Lưu: VT, TCCV (2). 120

THỦ TƯỚNG



Phạm Minh Chính